

HAI ĐỨA TRẺ

A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

- Cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những người phải sống nghèo khổ, quẩn quanh và sự cảm thông, trân trọng của nhà văn trước mong ước của họ về một cuộc sống tươi sáng hơn.
- Thấy được một vài nét độc đáo trong bút pháp nghệ thuật của Thạch Lam qua truyện ngắn trữ tình *Hai đứa trẻ*.

B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I – NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

– Tác phẩm của Thạch Lam HS đã được học ở THCS. Về tác giả này, chỉ cần nêu ngắn gọn một số ý đã ghi trong SGK là đủ. Dưới đây, cung cấp thêm một số điểm để GV tham khảo :

Quê nội Thạch Lam ở làng Cẩm Phô, Hội An, Quảng Nam, nhưng tuổi thơ và tuổi trẻ ông sống với gia đình ở quê ngoại : phố huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Cảnh tượng phố huyện nghèo có một cái chợ, cái ga xếp đêm đêm một chuyến tàu chạy qua, lù mù mẩy ánh đèn hàng phở, hàng nước chè tươi,... đã in rất đậm trong tâm trí Thạch Lam. Và về sau, chính cái phố huyện nghèo khổ và tăm tối này đã thành không gian nghệ thuật, trở đi trở lại trong nhiều sáng tác của ông.

Thạch Lam là người thông minh, tính tình điềm đạm, trầm tĩnh và rất tinh tế. Ông là em ruột của Nhất Linh (Nguyễn Tường Tam) và Hoàng Đạo (Nguyễn Tường Long). Cá ba anh em đều là những thành viên trụ cột của Tự lực văn đoàn. Nhưng, điều đáng lưu ý là trong khi Nhất Linh và Hoàng Đạo (cùng với Khái Hưng) hăng hái viết những tác phẩm đả phá lê giáo phong kiến, cổ vũ cho tự do hôn nhân, hô hào cải cách xã hội,... thì Thạch Lam lại tự khẳng định bằng một hướng đi riêng, đặc biệt là ở những tác phẩm viết về nông thôn, người dân nghèo. Ông thường lặng lẽ thể hiện niềm cảm thương chân thành đối với người nghèo. Nguyễn Tuân hoàn toàn có lí khi nhận xét : "Xúc cảm của nhà văn Thạch Lam thường bắt nguồn và nảy nở lên từ những chân cảm đối với những con người ở tầng lớp dân nghèo [...]. Thạch Lam là nhà văn quý mến cuộc sống, trân trọng trước sự sống của mọi người xung quanh"⁽¹⁾.

(1) *Thạch Lam*, trong *Tuyển tập Nguyễn Tuân*, tập 3, NXB Văn học, Hà Nội, 1996.

Có thể nói, trong số các nhà văn Tự lực văn đoàn, Thạch Lam là cây bút tuy đương thời không được chú ý nhiều, nhưng những truyện ngắn của ông có chất lượng nghệ thuật cao. Và dường như đến nay, có lẽ Thạch Lam là người duy nhất trong nhóm Tự lực văn đoàn vượt được thử thách của thời gian.

Thạch Lam là một trong số ít nhà văn đương thời khá tự giác về quan điểm nghệ thuật và điều đáng quý hơn là Thạch Lam có quan điểm nghệ thuật tiến bộ lành mạnh ; trong đó, ông đặc biệt khẳng định chức năng cao quý của văn chương đối với cuộc sống. Trong tiểu luận *Theo dòng*, Thạch Lam viết : "Đối với tôi, văn chương không phải là một cách đem đến cho người đọc sự thoát li hay sự quên, trái lại, văn chương là một thứ khí giới thanh cao và đắc lực mà chúng ta có, để vừa tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác, vừa làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn". Và ở chỗ khác, ông khẳng định : "Thiên chức của nhà văn cũng như những chức vụ cao quý khác là phải nâng đỡ những cái tốt để trong đời có nhiều công bằng, thương yêu hơn".

Thạch Lam thực sự sáng tác chỉ trong khoảng 6 năm và mất khi mới 32 tuổi ; nhưng ông đã có những đóng góp tích cực đối với nền văn xuôi Việt Nam trên đường hiện đại hoá. Thạch Lam ít thành công trong tiểu thuyết, song là nhà truyện ngắn xuất sắc, tài hoa. Ông là một trong số ít người mở đường cho lối viết truyện không có cốt truyện hoặc không có cốt truyện đặc biệt. Ở đây, các tình huống, các sự kiện chủ yếu mang chức năng bộc lộ trạng thái tâm tưởng của nhân vật. Chất liệu tạo "truyện" thường là những chi tiết nội tâm ; còn trào thuật thì có chức năng gọi cảm với thành phần cơ bản là lời văn mô tả hay lời tự thuật. Đây là loại truyện ngắn giàu sắc thái trữ tình và mang đậm chất thơ.

Truyện Thạch Lam có tác phẩm thiên về yếu tố lãng mạn, chẳng hạn như *Dưới bóng hoàng lan* ; có những tác phẩm thiên hẳn về yếu tố hiện thực, thậm chí có thể coi là truyện hiện thực như *Nhà mẹ Lê* ; cũng có tác phẩm đan xen giữa các yếu tố lãng mạn với hiện thực như *Hai đứa trẻ*. Việc phân chia lãng mạn và hiện thực trong không ít trường hợp chỉ có ý nghĩa tương đối. Vì thế, khi phân tích tác phẩm của Thạch Lam (và một số nhà văn khác nói chung), không nên có sự phân chia quá dứt khoát : tác phẩm này chỉ thuần tuý lãng mạn, tác phẩm kia thì hoàn toàn hiện thực.

– *Hai đứa trẻ* là một truyện có cốt truyện đơn giản, một kiểu truyện ngắn trữ tình có nhiều chi tiết cứ ngỡ như vụn vặt, vô nghĩa, nhưng kì thực đã được chọn lọc và sắp xếp một cách chặt chẽ để diễn tả tâm trạng nhân vật. Qua đó, tác giả gửi gắm một cách kín đáo, nhẹ nhàng nhưng không kém phần thấm thía tư tưởng nhân đạo đáng quý. Đây cũng là một tác phẩm có sự đan xen giữa những yếu tố lãng mạn và những yếu tố hiện thực. Loại truyện ngắn trữ tình này cũng khá gần gũi với HS vì ở THCS các em cũng đã được học truyện của Thanh Tịnh (Thạch Lam, Thanh Tịnh, Hồ Dzếnh là những cây bút có thành công nổi bật ở loại truyện này vào những năm 1930 – 1945).

2. Trọng tâm bài học

– Qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ*, Thạch Lam đã thể hiện một cách nhẹ nhàng mà thấm thía niềm xót thương đối với những kiếp người sống cơ cực, quẩn quanh, bế tắc ở phố huyện nghèo trước Cách mạng. Đồng thời, ông cũng thể hiện sự trân trọng đối với những ước mong tuy còn mơ hồ của họ.

– Cần tập trung phân tích *cảnh ngày tàn, chợ tàn, những kiếp người tàn tạ* nơi phố huyện, nhất là diễn biến tâm trạng của Liên và việc hai chị em đêm nào cũng cố thức đợi chuyến tàu đi qua để làm rõ chủ đề tác phẩm.

II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

– Dạy bài này, GV lưu ý HS về một số điểm như đặc điểm sáng tác, vị trí văn học sử của Thạch Lam. Ở đây, tuy không yêu cầu HS có những hiểu biết toàn diện về Thạch Lam như là một tác gia văn học, nhưng việc GV dẫn dắt HS chốt lại một số điểm quan trọng về nhà văn này là hết sức cần thiết, trước hết tạo cơ sở để việc tìm hiểu tác phẩm *Hai đứa trẻ* đạt kết quả.

– Như đã nói, *Hai đứa trẻ* là một truyện ngắn trữ tình, cấu tứ như một bài thơ ; do đó GV nên chú ý hướng dẫn HS đọc diễn cảm những đoạn tiêu biểu – nhất là đoạn mở đầu. Đọc diễn cảm tốt có thể xem như đã nắm được một phần quan trọng của tác phẩm.

– Nên tập trung vào những chi tiết liên quan tới việc đêm đêm, hai đứa trẻ cố đợi đoàn tàu chạy qua rồi mới đi ngủ, vì đây chính là những chi tiết thể hiện đậm nét chủ đề của thiên truyện.

2. Tiến trình tổ chức dạy học

♦ Gợi ý tìm hiểu tác phẩm

Nội dung bao trùm của truyện *Hai đứa trẻ* là tấm lòng "ém má và sâu kín" của Thạch Lam đối với con người và quê hương. Ở đây, nhà văn vừa thể hiện niềm xót thương đối với những kiếp người nghèo khổ sống lam lũ, quẩn quanh trong xã hội cũ, vừa bộc lộ thái độ đồng cảm, trân trọng đối với khát vọng tuy rất mơ hồ của họ. Qua truyện *Hai đứa trẻ*, người đọc còn cảm nhận được phần nào tình cảm gắn bó với quê hương đất nước của Thạch Lam.

a) Đọc truyện *Hai đứa trẻ*, trước hết chúng ta có ấn tượng về cuộc sống lụi tàn, tù túng của những kiếp người sống nghèo đói, quẩn quanh, không ánh sáng, không tương lai trong xã hội cũ.

– Câu chuyện mở đầu bằng những câu văn êm dịu, với những âm thanh và hình ảnh báo hiệu *một ngày tàn* : "Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ ;

từng tiếng mèo vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sấp tàn. Dây tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.

Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ánh ru, vắng vắng tiếng éch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào." (GV cần đặc biệt chú ý phân tích nhịp điệu chậm rãi của những câu văn trong đoạn văn trên). Đây là một trong nhiều bằng chứng ở tác phẩm này cho thấy : "Văn của Thạch Lam thường hiếm khi thùa lời, thùa chữ, không uốn éo làm duyên một cách cầu kì kiểu cách, nhưng vừa giàu hình ảnh và nhạc điệu, lại vừa uyển chuyển, tinh tế" (Vũ Ngọc Phan). Nó không những cho người đọc nhìn thấy cảnh vật mà điều quan trọng hơn là khơi gợi ở họ tình cảm, xúc cảm đối với cảnh vật. Hơn nữa, cảnh vật lại phần nhiều đều rất gần gũi, bình dị và mang cốt cách Việt Nam.

– Bên cạnh cảnh ngày tàn, chợ tàn là *những kiếp người tàn tạ*.

Chị Tí ban ngày mò cua, bắt tép, tối đến dọn hàng nước chè tươi, thắp một ngọn đèn dầu leo lét. Hàng vắng khách, tuy chiều nào chị cũng dọn từ chập tối cho đến đêm, nhưng "chả kiếm được bao nhiêu". Bác xẩm ngồi trên manh chiếu, cái thau để trước mặt, "góp chuyện bằng mấy tiếng đàn bầu bật trong yên lặng. Thằng con bò ra đất, ngoài manh chiếu, nghịch nhặt những rác bẩn vùi trong cát bên đường". Bà cụ Thi hơi điên lại nghiện rượu, có tiếng cười khanh khách, ghê sợ, sau khi uống một hơi cạn cút rượu ti, "cụ đi lắn vào bóng tối". Chị em Liên phải thức để trông "một cửa hàng tạp hoá nhỏ xíu, mẹ Liên dọn ngay từ khi cả nhà bỏ Hà Nội về quê ở, vì thày Liên mất việc". Hàng "bán chẳng ăn thua gì", Liên thương mấy đứa trẻ nghèo, nhưng "không có tiền để mà cho chúng nó". Cảnh Liên xếp hàng vào hòm, cách hai chị em tinh tiền, niềm nuối tiếc cái thời còn ở Hà Nội nhiều khi "được đi chơi Bờ Hồ uống những cốc nước lạnh xanh đỏ", cái ý nghĩ phở bác Siêu là "một thứ quà xa xỉ" không bao giờ chị em Liên có thể mua được,... khiến chúng ta có thể hình dung ra gia cảnh khó khăn và mức sống eo hẹp của gia đình Liên. Thế mà, có lẽ đâu sao, gia đình hai đứa trẻ cũng còn có phần khấm khá hơn gia đình chị Tí và bác xẩm, vì còn có "một gian hàng bé thuê lại của bà lão móm, ngăn ra bằng một tấm phên nứa dán giấy nhật trình"...

Như vậy, từ gia đình chị Tí, gia đình bác xẩm đến bà cụ Thi và chị em Liên, mỗi người một cảnh, nhưng họ đều có chung sự buồn chán, mòn mỏi... Điều đáng nói hơn là tất cả những nhân vật bé nhỏ này đã hiện ra trong cái nhìn xót thương của Thạch Lam, được thể hiện qua lời văn và những chi tiết dường như rất khách quan.

Khi trời tối hẳn, cả phố huyện dường như chỉ thu vào ngọn đèn của chị Tí. Ngoài ngọn đèn này ra, "thú bóng tối nhẫn nại uất ức đòi thôn quê" (Thế Lữ) làm chủ tất cả. Không phải ngẫu nhiên trong tác phẩm, nhà văn nhắc đi, nhắc lại chi tiết ngọn đèn chị Tí tới 7 lần. Kết thúc truyện, hình ảnh gây ấn tượng, day dứt cuối cùng, đi vào giấc ngủ của Liên cũng vẫn là "chiếc đèn con của chị Tí chỉ chiếu sáng một vùng đất nhỏ".

Phải chăng, hình ảnh này chính là biểu tượng của những kiếp người nghèo khổ, lam lũ, sống vật vờ, leo lét trong màn đêm của xã hội thực dân nửa phong kiến ?

b) Nhịp sống ở phố huyện này cứ lặp đi, lặp lại một cách đơn điệu, quẩn quanh và tẻ nhạt.

Ngày qua ngày, chiều nào chị Tí cũng dọn hàng "từ chập tối cho đến đêm", tối nào bác Siêu bán phở cũng nhóm lửa, gia đình bác xẩm cũng chờ khách, người nhà cụ thừa, cụ lục cũng đi gọi người đánh tổ tôm. Chị em Liên tối nào cũng tính tiền hàng, "cũng phải ngồi trên chiếc chông tre dưới gốc cây bàng" và "ngày nào, cứ chập tối, mẹ Liên lại tạt ra thăm hàng một lần"...

Như vậy, "chừng ấy người trong bóng tối" ngày này qua ngày khác sống quẩn quanh, tù túng trong cái "ao đời bằng phẳng" (Xuân Diệu). Hình ảnh những con người này khiến ta nhớ đến một số câu thơ trong bài *Quẩn quanh* của Huy Cận :

*Quẩn quẩn mãi với vài ba dáng điệu,
Tôi hay lui cũng ngắn ấy mặt người.
Vì quá thân nên quá đỗi buồn cười,
Mỗi nhắc lại cũng ngắn ấy chuyện.*

hay nhớ đến cuộc sống đơn điệu, nhạt nhẽo "com mai rồi lại cơm chiều, rút cục mỗi ngày hai bữa cơm" của những nhân vật như Quỳnh và Giao trong thiên truyện tưởng *Toả nhị Kiều* của Xuân Diệu.

Tuy thế, những người dân phố huyện vẫn hi vọng – cho dù hi vọng đó rất mơ hồ : "một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày của họ". Chính sự mong đợi mơ hồ này dường như càng tô đậm thêm tình cảnh tội nghiệp của những nhân vật trong truyện. Họ sống đấy, nhưng đâu biết ngày mai số phận mình sẽ ra sao ! Một niềm xót thương da diết của Thạch Lam thể hiện kín đáo ngay trong cách dựng người, dựng cảnh và ở cái giọng văn đều đều, chậm buồn của ông.

Việc phân tích cảnh ngày tàn, chợ tàn và những kiếp người tàn trên đây giúp ta hiểu vì sao chị em Liên đêm nào cũng cố thức để chờ chuyến tàu đi qua.

Phải chăng hai chị em chờ tàu để bán được hàng ? Không, "Liên không trông mong còn ai đến mua nữa. Vói lại, đêm họ chỉ mua bao diêm hay gói thuốc lá cùng". Hơn nữa, "Liên đã buồn ngủ riu cả mắt", nhưng cô vẫn chưa chịu ngủ. Còn "An đã nằm xuống [...] mi mắt đã sắp sửa rơi xuống", vẫn không quên dặn chị nhớ đánh thức mình dậy, khi tàu đi qua. Hai chị em cố thức chỉ vì "muốn được nhìn chuyến tàu, đó là sự hoạt động cuối cùng của đêm khuya" ; vì với hai đứa trẻ, con tàu đâu chỉ là con tàu. Nó là cả một thế giới khác – "Một thế giới khác hẳn, đối với Liên, khác hẳn cái vầng sáng ngọn đèn của chị Tí và ánh lửa của bác Siêu".

c) Có lẽ chính vì vậy, chuyến tàu được Thạch Lam tập trung bút lực miêu tả một cách tỉ mỉ, kĩ lưỡng theo trình tự thời gian, qua tâm trạng chờ mong của hai nhân vật Liên và An.

Dấu hiệu đầu tiên của đoàn tàu là sự xuất hiện của người gác ghi. Tiếp theo là Liên trống thấy "ngọn lửa xanh biếc, sát mặt đất như ma troi", rồi cô nghe thấy tiếng còi xe lửa "kéo dài ra theo ngọn gió". Sau đó, "hai chị em nghe thấy tiếng dồn dập, tiếng xe rít mạnh vào ghi", kèm theo "một làn khói bùng sáng trắng lên đằng xa, tiếp đến tiếng hành khách ồn ào". Thế rồi, "tàu rầm rộ đi tới", "các toa đèn sáng trưng", "những toa hạng trên sang trọng lố nhố những người, đồng và kèn lắp lánh". Cuối cùng là cảnh tàu đi vào đêm tối "để lại những đốm than đỏ bay tung trên đường sắt", "chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng, xa xa mãi rồi khuất sau rặng tre"...

Đối với chị em Liên và có thể cả không ít người dân phố huyện, chuyến tàu đêm là biểu tượng của sự sống mạnh mẽ, sự giàu sang, rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh của người dân phố huyện. Riêng đối với chị em Liên, chuyến tàu đêm còn gợi nhớ về những kỉ niệm của ngày xưa sung sướng, tại đất Hà Nội, khi thày chưa mất việc.

Phố huyện rầm rộ lên trong chốc lát rồi lại chìm sâu vào bóng đêm yên tĩnh. Và đáng nói hơn : Những người dân phố huyện chỉ chính thức chấm dứt hoạt động khi chuyến tàu đêm đã đi qua.

Phố huyện lại trở về phố huyện. Hình ảnh ngọn đèn leo lét của chị Tí lại chập chờn trong tâm trạng thức ngũ của Liên trước khi cô ngập hẳn vào "giấc ngủ yên tĩnh, cũng yên tĩnh như đêm ở trong phố, tịch mịch và đầy bóng tối".

Qua việc miêu tả tâm trạng của Liên, Thạch Lam thể hiện niềm trân trọng, thương xót đối với những kiếp người nhỏ bé, sống trong nghèo nàn tăm tối, buồn chán nơi phố huyện (nói rộng ra là sống ở đất nước còn đói chìm trong đói nghèo, nô lệ đương thời). Điều này, đương thời Thế Lữ cũng đã nhận xét : "Sự thật tâm hồn Thạch Lam diễn ra trong lời văn chương phức tạp, nhiều hình nhiều vẻ, nhưng bao giờ cũng đậm đàm nhân hậu, cũng nhẹn ngào một chút lè thầm kín của tình thương. Nếu Thạch Lam theo một chủ kiến nào trong công việc viết văn của anh, thì chủ ý ấy diễn ra và gợi lên sự xót thương"⁽¹⁾.

Qua tâm trạng của Liên, phải chăng Thạch Lam dường như còn muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, đang sống quẩn quanh, lam lũ hay cố vươn tới ánh sáng ? Điều này chỉ có được ở những cây bút xuất hiện từ những năm 30 của thế kỷ XX, khi họ ý thức đầy đủ về "cái tôi" cá nhân, cá thể. Ở đây, dường như Thạch Lam đã bắt gặp Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn Tuân,... (ở dòng văn học lãng mạn), Nam Cao, Bùi Hiển, Tô Hoài,... (ở dòng văn học hiện thực) trong việc không chấp nhận sống trong cái "ao đời bằng phẳng", mòn mỏi và tù túng, khao khát hướng tới một cuộc sống có ý nghĩa, xứng đáng là cuộc sống của con người.

(1) Nhân ngày giỗ đầu Thạch Lam, báo *Thanh Nghị*, ngày 1 – 6 – 1943.

Như vậy, thể hiện một cách nhẹ nhàng khát vọng hướng tới cuộc sống sáng tươi của những con người bé nhỏ, bình thường. *Hai đứa trẻ* có một giá trị nhân bản đáng quý.

d) Ngoài ra, *Hai đứa trẻ* phần nào còn là một bài ca về thiên nhiên, đất nước.

Bằng sự gắn bó với đất nước và dân tộc, bằng tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, Thạch Lam đã đưa đến cho người đọc những bức tranh quê hương gần gũi mà không kém phần thơ mộng, đầy gợi cảm : "Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ánh như ru, văng vẳng tiếng éch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào...", "Trời đã bắt đầu đêm, một đêm mùa hạ êm nhu nhung và thoảng qua gió mát".

Các nhân vật trong truyện luôn gắn bó với thôn dã. Bởi thế, chỉ mới gặp "mùi âm ẩm bốc lên, hơi nóng của ban ngày lẫn với mùi cát bụi quen thuộc", chị em Liên đã "tưởng là mùi riêng của đất, của quê hương này".

Vốn sống hoà hợp, gần gũi với thiên nhiên, nên hai đứa trẻ luôn chú ý phát hiện tinh tế những biến thái của nó : "An và Liên lặng ngược mắt lên nhìn các vì sao để tìm sông Ngân Hà và con vịt theo sau ông Thần Nông". Tâm hồn chúng dường như có sự giao cảm, giao hoà với cây cỏ quê hương : "Qua kẽ lá của cành bàng, ngàn sao vẫn lấp lánh ; một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy rồi hoa bàng rụng xuống vai Liên khe khẽ, thỉnh thoảng từng loạt một. Tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu". Những cảnh vật, những chi tiết trên đây hết sức quen thuộc, thường có ở quanh ta. Vậy mà bằng một giọng văn dịu dàng, trầm tĩnh, dưới ngòi bút Thạch Lam, chúng trở nên gợi cảm biết bao ! Ta hiểu rằng, lòng yêu quê hương đất nước của mỗi con người Việt Nam chính có phần được bồi đắp bởi những chi tiết hết sức bình dị này.

Điều đáng lưu ý là nhìn chung trong những tác phẩm của các cây bút hiện thực như Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Nam Cao,... dường như ít thấy cảm hứng về thiên nhiên. Như vậy, đây phải chăng cũng có thể coi như một đóng góp của Thạch Lam cho văn học giai đoạn từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 ?

Hơn nữa, trong khi nhiều truyện ngắn ở những năm 30 – 40 của thế kỉ XX thường lôi cuốn người đọc bằng cốt truyện hấp dẫn, tình tiết mới lạ, cách dẫn chuyện khéo léo có duyên, hay bút pháp phóng đại... (chẳng hạn phần nhiều những truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan), thì truyện của Thạch Lam lại làm cho người đọc yêu mến bằng chất thơ trong cuộc sống thường nhật. Mỗi truyện thường cấu tứ xung quanh một tâm trạng, một suy tưởng âm thầm của nhân vật. Vì là truyện trữ tình, nên đằng sau các chi tiết, các nhân vật luôn ẩn hiện hình ảnh của chính tác giả – một con người tinh tế, dịu dàng, nhạy cảm trước mọi biến thái của đất trời và của lòng người, đặc biệt luôn xót thương những kiếp người sống quẩn quanh, đói nghèo và tăm tối.

♦ Gợi ý trả lời câu hỏi phần Hướng dẫn học bài

Câu 1

Miêu tả cảnh vật :

– Câu chuyện diễn ra trong một khung cảnh thiên nhiên được cảm nhận ở cả hai chiều thời gian và không gian. Đó là khoảng thời gian rất ngắn của ngày tàn và không gian có sự vận động từ cảnh chiều đến màn đêm buông xuống và đất trời về khuya.

– Trên nền cảnh thiên nhiên ngày tàn, bức tranh đời sống thiên nhiên phố huyện nghèo được diễn tả theo sự thu hẹp dần của không gian : quang cảnh một phố huyện nhỏ bé, một phiên chợ tàn, một góc chợ đơn sơ, một quán hàng lụp xụp.

Câu 2

Cuộc sống và hình ảnh những người dân phố huyện :

– Trong khung cảnh ngày tàn, chợ tàn, hiện lên những kiếp người tàn tạ. Những người kiếm sống ban ngày với phiên chợ : mấy người bán hàng về muộn, mấy đứa trẻ nhặt rác, chị em Liên. Những người kiếm sống ban đêm quanh góc chợ và sân ga xếp : mẹ con chị Tí, bà cụ Thi, bác phở Siêu, gia đình bác xẩm...

– Những con người ấy có chung cuộc sống tối tăm, nghèo đói, chung cảnh ngộ té nhạt, buồn chán. Tuy vậy, trong tâm hồn họ vẫn ánh lên vẻ đẹp của tình người, tình quê hương và niềm hi vọng về một ngày mai tươi sáng.

Câu 3

Tâm trạng hai đứa trẻ trước khung cảnh thiên nhiên và bức tranh đời sống nơi phố huyện :

– Ngoài trước cửa hàng, chị em Liên cảm nhận chiều quê : cảnh vật tuy buồn nhưng thân thuộc, gần gũi. Màn đêm buông xuống, hai chị em ngược nhìn các vì sao, nhưng chỉ một lát lại chui nhìn về mặt đất.

– Liên và An lặng lẽ quan sát những gì đang diễn ra ở phố huyện và xót xa cảm thông, chia sẻ với những kiếp người nhỏ nhoi sống lay lắt trong bóng tối của cơ cực, đói nghèo.

Câu 4

Miêu tả hình ảnh đoàn tàu và việc đón đợi đoàn tàu của hai đứa trẻ :

– Đoàn tàu tới trong tâm trạng đợi chờ khắc khoải của Liên và An. Đoàn tàu chưa tới nhưng đã được báo trước từ xa với ánh đèn của người gác ghi, tiếng còi từ xa vang lại. Đoàn tàu đang đi tới với tiếng đồn dập, tiếng hành khách ồn ào. Đoàn tàu vụt qua với những toa đèn sáng trưng. Đoàn tàu xa dần và mất hút trong đêm tối mèm mông.

– Đoàn tàu đến từ Hà Nội, nơi Liên và An đã có một tuổi thơ đẹp đẽ. Đoàn tàu còn là hình ảnh của tương lai, nó gợi tới một thế giới giàu sang, nhộn nhịp, rực rỡ.

Việc Liên và An đón đợi đoàn tàu xuất phát từ nhu cầu bức thiết về tinh thần muốn thoát khỏi cuộc sống buồn chán hiện tại và sống với một thế giới mới, tươi đẹp hơn, đầy ánh sáng.

Câu 5

Nhận xét về nghệ thuật miêu tả và giọng văn của Thạch Lam trong truyện *Hai đứa trẻ*:

– Đây là một truyện ngắn miêu tả rất tinh tế sự biến thái của cảnh vật và diễn biến tâm trạng của nhân vật. Cách miêu tả này góp phần quan trọng tạo nên không khí cho tác phẩm.

– Giọng văn nhẹ nhàng, điềm tĩnh, khách quan ; lời văn bình dị nhưng luôn ẩn hiện một tình cảm xót thương đối với những con người nghèo khổ, phải sống quẩn quanh, lam lũ, tối tăm.

Câu 6

Qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ*, Thạch Lam thể hiện một cách nhẹ nhàng và thầm thiết niềm xót thương đối với những kiếp người sống cơ cực, quẩn quanh ở phố huyện nghèo trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đồng thời, ông cũng thể hiện sự trân trọng ước mong vươn tới cuộc sống tốt đẹp hơn của họ. Như vậy cũng có nghĩa thiên truyện ngắn này thể hiện một tư tưởng nhân đạo đáng trân trọng.

III – KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1

Các nhân vật có thể gây ấn tượng sâu sắc với HS là : Liên, An, chị Tí, bác Siêu, bà cụ Thị,... Những chi tiết nghệ thuật tiêu biểu là : đoàn tàu, bóng tối và ánh sáng, âm thanh, hình ảnh Hà Nội xa xăm,... HS chọn nhân vật, chi tiết nghệ thuật nào phải nêu rõ lí do (ý nghĩa gắn với chủ đề tư tưởng của tác phẩm).

Bài tập 2 *

Truyện *Hai đứa trẻ* rất tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Thạch Lam với những trang viết vừa đậm đà yếu tố hiện thực vừa phảng phát chất lâng mạn, chất thơ. Đặc biệt *Hai đứa trẻ* là minh chứng rõ nhất cho loại *truyện tâm tình* của Thạch Lam (cái tình người chân chất nhẹ nhàng thấm sâu khắp thiên truyện ; tập trung chú ý tới thế giới nội tâm của nhân vật ; lối kể chuyện thủ thỉ như tâm sự với người đọc).

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Thể, *Hồi ký về gia đình Nguyễn Tường – Nhất Linh, Hoàng Dao, Thạch Lam*, NXB Sóng, Sài Gòn, 1974.
2. *Thạch Lam – Về tác giả và tác phẩm*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001.